TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 427/2017/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 01 háng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 250/2017/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 giữa:

*** Người yêu cầu: Anh Hà Minh T, sinh năm 1971**

Địa chỉ: G28 đường T, khu phố X, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

*** Người yêu cầu: Chị Đặng Thị Phương L, sinh năm 1971**

Địa chỉ: G28 đường T, khu phố X, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 50, 53, 56, 90, 92 và Điều 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Minh T và chị Đặng Thị Phương L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hà Minh T và chị Đăng Thị Phương L xác định có 02 người con chung tên Hà Đặng Phương M, sinh ngày 17/12/1993 (đã trưởng

thành và có gia đình riêng) không yêu cầu Tòa án giải quyết; Hà Đặng Minh Ph, sinh ngày 22/3/2004. Anh T, chị L thỏa thuận thống nhất giao cháu P cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Mặc khác, theo nguyện vọng của cháu P cũng muốn ở với mẹ được thể hiện tại bản ý kiến ngày 24/10/2017. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* cho đến khi cháu P tròn 18 tuổi.

Thời điểm cấp dưỡng tính kể từ ngày 10/11/2017 và ngày thực hiện tiếp theo là ngày 10 hàng tháng.

Hai bên trực tiếp giao nhận tiền cấp dưỡng hoặc yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố G thực hiện.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu Thi hành án nếu anh T không cấp dưỡng số tiền trên thì hàng tháng anh T còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh T và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về lệ phí thuận tình ly hôn:*** Do thuận tình ly hôn nên mỗi bên phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh T và chị L đã tạm nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009475 ngày 21/9/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Rạch Giá, nên anh T và chị L được khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự.
- VKSND TP. Rạch Giá
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thùy Linh